TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày 31 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Lương;
Ông Nguyễn Thiện Tố.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Vũ Ngọc Châu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2019/TLST- HS ngày 27 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Tấn Q**, sinh ngày 19/10/1988, tại Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và nơi ở: Khóm B, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng K (đã chết) và bà Hoàng Thị B; có vợ là Nguyễn Thị N và có 02 con, lớn sinh năm 2012 và nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

2. **Nguyễn Thị Phương D**, sinh ngày 16/4/1970, tại Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và nơi ở: Khóm T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có 05 con, lớn nhất sinh năm 1992 và nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân bị cáo:

- Ngày 20/9/2006, bị Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính với số tiền 500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc".

- Bản án số 08/2010/HSST ngày 06/4/2010 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng 16 ngày về tội "Đánh bạc".

- Bản án số 23/2012/HSST ngày 26/4/2012 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa xử phạt 5.000.000 đồng về tội "Đánh bạc".

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

3. **Nguyễn Thị Sơn C**, sinh ngày 27/10/1987, tại Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và nơi ở: Khóm X, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Giáo và bà Nguyễn Thị Hồng Chuyên; chồng là Bùi Bình Minh và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014 và nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07/3/2019, bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc"

Nhân thân bị cáo:

- Ngày 24/11/2011, bị Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính với hình thức Cảnh cáo về hành vi "Gây rối trật tự công cộng".

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

4. **Nguyễn Thái S1** (tên gọi khác: H), sinh ngày 06/5/1996, tại Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và nơi ở: Khóm X, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Trương Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 28/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt 04 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Nhân thân bị cáo: Ngày 24/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt 3.000.000 đồng về tội "Đánh bạc".

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/4/2019 đến ngày 10/4/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

5. **Trần Thị Thu S2**, sinh ngày 16/4/1968, tại Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT: đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Khóm Đ, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Võ Thị T; chồng là Huỳnh Văn N và có 02 con, lớn sinh năm 1992 và nhỏ sinh năm 1995; tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân bị cáo:

- Bản án số 23/2012/HSST ngày 26/4/2012 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa xử phạt 2.000.000 đồng về tội "Đánh bạc".

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị O; địa chỉ: Khóm X, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh Trần Trung Đ; địa chỉ: Khóm T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị T; địa chỉ: Khóm X, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút 03/4/2019, tại nhà chị Nguyễn Thị O ở khóm X, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị (thời gian này chị O đi vắng), Nguyễn Tấn Q, Nguyễn Thị Phương D, Nguyễn Thái S1 và Nguyễn Thị Sơn C rủ nhau đánh bài "Binh xập xám", thì mọi người đều đồng ý. Sau đó, Q, D, Sơn và C ngồi xuống nền nhà, ở giữa có đặt một cái chăn và 01 bộ bài tú lơ khơ. Trước khi đánh bạc Nguyễn Tấn Q mang theo số tiền 5.000.000 đồng; Nguyễn Thị Phương D mang theo số tiền 4.600.000 đồng; Nguyễn Thị Sơn C mang theo số tiền 4.700.000 đồng và Nguyễn Thái S1 mang theo số tiền 4.700.000 đồng dùng vào mục đích để đánh bài "binh xập xáp" với mức đặt cược, ăn thua bằng tiền của mỗi ván từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì Trần Thị Thu S2 đến và ngồi gần Q cùng tham gia đánh bạc; S2 mang theo số tiền để đánh bạc là 4.600.000 đồng, mỗi ván S2 đánh theo tay bài của Q để đặt cược với người khác làm cái từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng.

Cách thức đánh bài "Binh xập xám" được thực hiện như sau: Dùng một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài chia cho 04 người chơi chính, mỗi người có 13 quân bài xếp thành 03 hàng (gọi là 3 chi). Trong đó, chi đầu có 03 lá bài, chi 2 và chi cuối mỗi chi có 05 lá bài. Mỗi người chơi làm cái 03 ván bài để đánh (cược) với 03 người chơi còn lại. Hình thức đánh bài Binh được quy ước như sau: "Tứ quý": 04 lá bài cùng một số, trong đó tứ quý A lớn nhất, tứ quý 2 bé nhất. "Cù lủ": gồm 05 lá bài ghép với nhau, trong đó có 03 lá bài cùng số ghép với 02 lá bài cùng số khác. "Thùng": 05 lá bài cùng một chất (cơ, rô, chuồn, bích); khi so sánh 02 "thùng" với nhau thì so sánh từng lá bài trong từng "thùng", "thùng" nào có nhiều lá bài lớn hơn sẽ thắng. Nếu tất cả lá bài đều bằng nhau thì người làm cái thắng. "Sảnh": gồm 05 lá bài liên có số liên tiếp nhau, không phân biệt chất (cơ rô chuồn bích); "Sảnh" lớn nhất gồm 05 lá bài A, K, Q, J, 10; "Sảnh" bé nhất gồm 05 lá bài 5, 4, 3, 2, A. Nếu 02 "sảnh" bằng nhau thì người làm cái thắng. "Sam" (còn gọi "xám chi"): gồm 03 lá bài hoặc 05 lá bài, trong đó có 03 lá bài cùng số. So sánh "sam" là so sánh 03 lá bài cùng số, bài nào có 03 lá bài giống nhau lớn hơn thì "sam" đó lớn hơn. "Thú": (còn gọi "hai đôi") : gồm 05 lá bài, trong đó có 02 cặp lá bài có số bằng nhau và 01 lá bài lẻ; so sánh 02 "thú" với nhau là so sánh từng đôi trong thú, nếu đôi bằng nhau thì so sánh lá bài lẻ, bài nào có lá bài lẻ lớn thì "thú" đó thắng; nếu hai "thú" bằng nhau thì người làm cái thắng. "Đôi": gồm 03 hoặc 05 lá bài, trong đó có 02 lá bài cùng số, việc so sánh thắng thua tương tự bài "thú". "Mậu thầu": gồm 03 hoặc 05 lá bài, các lá bài không thuộc các trường hợp nêu trên; việc so sánh hai bài "mậu thầu" với nhau dựa trên so sánh lá bài lớn nhất trong bài đó, ai có lá bài lớn hơn sẽ thắng. "Mậu binh": là trường

hợp trong 13 lá bài có "tứ quý", hoặc có 03 "thùng" , hoặc 03 "sảnh", hoặc có 06 đôi, hoặc có "thùng" mà 05 lá bài trong "thùng" liên tiếp nhau. Trong trường hợp người làm cái và người chơi đồng thời cùng "Mậu binh" thì người làm cái thua ván bài đó. Việc thắng, thua chung tiền theo tỷ lệ 01 ăn 01.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/4/2019, khi các bị cáo đang đánh bài "Binh xập xám" để được thắng thua bằng tiền thì bị Tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Trị phối hợp với Đội đặc nhiệm phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Quảng Trị phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 23.600.000 đồng, một bộ bài tú lơ khơ 52 lá, một cái chăn vải; trong quá trình bắt Nguyễn Thái S1 đã bỏ trốn, đến ngày 04/4/2019 thì ra đầu thú.

Cáo trạng số 22/CT-VKS-P1 ngày 25/6/2019 của VKSND tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Q, Nguyễn Thị Phương D, Nguyễn Thị Sơn C, Nguyễn Thái S1 và Trần Thị Thu S2 về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 BLHS 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tấn Q, Nguyễn Thị Phương D, Nguyễn Thái S1, Nguyễn Thị Sơn C và Trần Thị Thu S2 phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thái S1 từ 06 đến 09 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Sơn C từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương D từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Trần Thị Thu S2 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Q từ 15.000.000đ đến 20.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1, 2, 3 Điều 106 BLTTHS, xử:

- Tịch thu sung công số tiền 23.600.000 đồng thu tại chiếu bạc là tang số đánh bạc của các bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 cái chăn vải màu xanh kích thước 02 x 02 mét.

- Hoàn trả cho các bị cáo các tài sản sau:

+ Trả cho bị cáo Nguyễn Tấn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu gold trắng, trên màn hình có nhiều vết nứt, số imei: 356152094019972, máy đã qua sử dụng và 200.000 đồng (Việt Nam đồng).

+ Trả cho Nguyễn Thị Phương D 01 điện thoại di động Iphone màu đen, camera kép ngang bên trái phía sau màn hình, trên màn hình có nhiều vết nứt, máy đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, camera kép dọc bên trái phía sau màn hình, máy đã qua sử dụng và số tiền 850.000 đồng (Việt Nam đồng).

+ Trả cho Nguyễn Thị Sơn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen, số imei1: 354456/10/040765/5, số imei2: 354457/10/040765/3, máy đã qua sử dụng và số tiền 200.000 đồng (Việt Nam đồng).

+ Trả cho Trần Thị Thu S2 số tiền 2.080.000 đồng(Việt Nam đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền trả lại cho các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Nội dung vụ án: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 12 giờ 30 phút 03/4/2019, tại nhà chị Nguyễn Thị O ở khóm Xuân Phước, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị các bị cáo Nguyễn Tấn Q, Nguyễn Thị Phương D, Nguyễn Thái S1 và Nguyễn Thị Sơn C rủ nhau đánh bài thắng thua bằng tiền với hình thức là"Binh xập xám"; đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày Trần Thị Thu S2 đến và ngồi gần Q cùng tham gia đánh bạc. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày khi các bị cáo đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Quảng Trị bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền là 23.600.000 đồng, các bị cáo thừa nhận số tiền này dùng để thực hiện hành vi đánh bạc. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn Q, Nguyễn Thị Phương D, Nguyễn Thái S1, Nguyễn Thị Sơn C và Trần Thị Thu S2 về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong những năm qua, trên địa bàn tỉnh Quảng Trị hành vi đánh bạc dưới nhiều hình thức khác nhau đã xảy ra ngày càng nhiều và diễn biến rất phức tạp; không những gây nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, gây nên dư luận xấu trong quần chúng nhân dân mà còn gây ra nhiều hệ lụy xấu trong bản thân của mỗi gia đình, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực và nhận thức pháp luật, biết rõ quy định của pháp luật là cấm các hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới mọi hình thức nhưng vì ham lợi bất chính nên các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng cách "binh xập xám".

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Các bị cáo mặc không có hứa hẹn từ trước, khi gặp nhau đã hiểu ý và cùng rủ nhau đánh bài, số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là tương đương nhau: Nguyễn Tấn Q mang theo số tiền là 5.000.000 đồng; Nguyễn Thị Phương D là 4.600.000 đồng; Nguyễn Thị Sơn C là 4.700.000 đồng, Nguyễn Thái S1 là 4.700.000 đồng và Trần Thị Thu S2 là 4.600.000 đồng nên vai trò của các bị cáo là như nhau.

Xét nhân thân các bị cáo Nguyễn Thái S1, Nguyễn Thị Phương D, Nguyễn Thị Sơn C và Trần Thị Thu S2: Các bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo S1 mới chấp hành xong hình phạt 04 tháng tù vào ngày 14/10/2017 về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*; bị cáo C ngày 07/3/2019 bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự, mới chỉ sau một tháng bị cáo lại thực hiện hành vi đánh bạc; bị cáo D vào năm 2010 và năm 2012 đã bị xử phạt về hành vi đánh bạc; bị cáo S2 vào năm 2012 đã bị xử phạt về hành vi đánh bạc, bị cáo S1 năm 2016 bị xử phạt về hành vi đánh bạc nhưng các bị cáo không ăn năn hối cải, không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà ngày càng thể hiện sự coi thường pháp luật.

Địa bàn thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị là khu vực biên giới giáp với nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, trong những năm trở lại đây tình hình tội phạm ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp, mặc dù, các cơ quan chức năng đã có nhiều biện pháp nhưng tình hình tội phạm vẫn chưa được thuyên giảm. Các loại tội phạm liên quan đến ma túy và tội xâm phạm trật tự công cộng mà nhất là tệ nạn cờ bạc đã lan tràn đến tất cả các làng xóm, buôn, bản và diễn ra công khai. Đây cũng là nguyên nhân kéo theo nhiều loại tội phạm khác, làm mất trật tự, trị an ở vùng biên giới của tỉnh nhà. Vì vậy, cần phải có mức án đủ nghiêm đối với các bị cáo nhằm cẩn tỉnh cho mọi người, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự trị an của vùng biên giới.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng:* Ngày 28/3/2017, bị cáo Nguyễn Thái S1 bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt 04 tháng tù về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*; ngày 14/10/2017, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt, tính đến ngày phạm tội mới 03/4/2019 chưa hết thời hạn 02 năm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng *"Tái phạm"* được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Các bị cáo Nguyễn Tấn Q, Nguyễn Thị Phương D, Nguyễn Thị Sơn C và Trần Thị Thu S2 không có tình tiết tăng nặng.

- *Tình tiết giảm nhẹ:*

+ Bị cáo Nguyễn Tấn Q: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

+ Bị cáo Nguyễn Thái S1, Nguyễn Thị Phương D, Trần Thị Thu S2 và Nguyễn Thị Sơn C: Thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Khi bắt quả tang bị cáo S1 bỏ trốn sau đó ra đầu thú; bị cáo C hiện đang nuôi con nhỏ

dưới 36 tháng tuổi nên bị cáo S1 và C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích, đánh giá trên, HĐXX thấy: Cần cách ly các bị cáo Nguyễn Thái S1, Nguyễn Thị Phương D, Nguyễn Thị Sơn C và Trần Thị Thu S2 ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo; đồng thời áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Tấn Q có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng Điều 35 BLHS để phạt tiền được áp dụng làm hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với chị Nguyễn Thị O: Các bị cáo đánh bạc tại nhà nhưng chị O không biết và không có mặt tại nhà; anh Trần Trung Đ và bà Nguyễn Thị T có mặt lúc các bị cáo đang đánh bài nhưng không tham đánh bạc cũng như thu xâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[5]. Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ gồm:

- Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 23.600.000 đồng, đây là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung công.

- Thu giữ 01 bộ bài tây 52 lá các bị cáo dùng làm công cụ để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ 01 cái chăn vải màu xanh kích thước 02 x 02 mét là của chị Nguyễn Thị O nhưng chị O không có nguyện vọng nhận lại, xét thấy cái chăn có giá trị thấp nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Thu của bị cáo Nguyễn Thị Phương D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, camera kép ngang bên trái phía sau màn hình; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, camera kép dọc bên trái phía sau màn hình và số tiền 850.000 đồng (Việt Nam đồng).

- Thu của bị cáo Nguyễn Tấn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu gold trắng, trên màn hình có nhiều vết nứt, sô imei: 356152094019972 và 200.000 đồng (Việt Nam đồng).

- Thu của bị cáo Nguyễn Thị Sơn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen, số imei1: 354456/10/040765/5, số imei2: 354457/10/040765/3 và số tiền 200.000 đồng (Việt Nam đồng).

- Thu của bị cáo Trần Thị Thu S2 số tiền 2.080.000 đồng(Việt Nam đồng).

Xét thấy, các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo; tuy nhiên, tiếp tục tạm giữ các vật chứng trên để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của anh Trần Trung Đ 02 điện thoại di động và số tiền 32.900.000 đồng; thu giữ của bà Nguyễn Thị T 01 cái điện thoại di động, xét thấy không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo nên đã trả lại cho các chủ sở hữu, các chủ sở hữu không có ý kiến gì nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Tấn Q, Nguyễn Thị Phương D, Nguyễn Thái S1, Nguyễn Thị Sơn C** và **Trần Thị Thu S2** phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm e khoản 2 Điều 32 và khoản 3 Điều 321 BLHS, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thái S1** 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 04/4/2019 đến ngày 10/4/2019.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thái S1 số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo Nguyễn Thị Sơn C áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Thị Phương D** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019.

Bị cáo **Nguyễn Thị Sơn C** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019.

Bị cáo **Trần Thị Thu S2** 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 32 và khoản 3 Điều 321 BLHS, xử phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Thị Phương D, Nguyễn Thị Sơn C và Trần Thị Thu S2 mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 BLHS, xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn Q** 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, xử:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 23.600.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 cái chăn vải màu xanh kích thước 02 x 02 mét.

- Hoàn trả cho các bị cáo các tài sản sau:

+ Trả cho bị cáo Nguyễn Tấn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu gold trắng, trên bàn hình có nhiều vết nứt, số imei: 356152094019972, máy đã qua sử dụng và 200.000 đồng.

+ Trả cho Nguyễn Thị Phương D 01 điện thoại di động Iphone màu đen, camera kép ngang bên trái phía sau màn hình, trên màn hình có nhiều vết nứt, máy đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, camera kép dọc bên trái phía sau màn hình, máy đã qua sử dụng và số tiền 850.000 đồng.

+ Trả cho Nguyễn Thị Sơn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen, số imei1: 354456/10/040765/5, số imei2: 354457/10/040765/3, máy đã qua sử dụng và số tiền 200.000 đồng.

+ Trả cho Trần Thị Thu S2 số tiền 2.080.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ các vật chứng trên để đảm bảo thi hành án.

Hiện các vật chứng trên có tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2019, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử: Các bị cáo Nguyễn Tấn Q, Nguyễn Thị Phương D, Nguyễn Thái S1, Nguyễn Thị Sơn C và Trần Thị Thu S2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- THA Hình sự;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: 01 cửa, VP tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Quang